

Phụ lục số 04

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán).

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: Công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn

Năm báo cáo: 2022

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2800508928
- Vốn điều lệ: 38.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 38.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Phường Lam Sơn - Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa
- Số điện thoại: 02373 825 632
- Số FAX: 02373 825 633
- Website: www.baobibimson.vn
- Mã cổ phiếu: BPC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Ngày 05/12/1992, phân xưởng sản xuất vỏ bao thủ công được thành lập theo Quyết định số 1020 XMBS/TCLĐ của Giám đốc Nhà máy xi măng Bim Sơn (nay là Công ty cổ phần XMBS).

- Ngày 27/8/1994, Bộ trưởng Bộ xây dựng có Quyết định số 367 BXD/KH-ĐT phê duyệt dự toán công trình xây dựng xưởng sản xuất vỏ bao PP Công ty xi măng Bim Sơn công suất 20 triệu vỏ bao/năm với tổng giá trị đầu tư trên 60 tỷ đồng. Công trình được thi công, nghiệm thu và đưa vào sử dụng ngày 26/5/1995.

- Ngày 08/1/1999, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 04/1999/QĐ-TTg, về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước phân xưởng may bao thuộc Công ty xi măng Bim Sơn thành Công ty cổ phần Bao bì Bim Sơn.

- Ngày 01/7/1999 Công ty cổ phần Bao bì Bim Sơn chính thức đi vào hoạt động với số vốn điều lệ là 38 tỷ đồng trong đó vốn Nhà nước chiếm 50% tương đương 19 tỷ đồng

- Sau hơn 2 năm đi vào hoạt động và phát triển, Công ty đã có chủ trương đưa cổ phiếu của Công ty ra niêm yết trên thị trường chứng khoán với sự tư vấn của Công ty chứng khoán Bảo Việt BVSC. Ngày 08/3/2002 Công ty đã chính thức được UBCK NN cấp giấy phép Niêm yết cổ phiếu trên Trung tâm GDCK. Ngày 11/4/2002 cổ phiếu của Công ty giao dịch phiên đầu tiên trên TTGDCK TP.HCM.

- Thực hiện chủ trương chuyển cổ phiếu sang niêm yết trên Sở GDCK Hà Nội (do không đáp ứng đủ điều kiện tăng VDL lên 80 tỷ đồng trên Sở GDCK TP.HCM). Công ty đã phối hợp với đơn vị tư vấn BVSC hoàn thiện hồ sơ theo quy định để đưa cổ phiếu của Công ty lên giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội vào ngày 08/06/2009.

- Thực hiện chủ trương của BXD về lộ trình thoái dần vốn Nhà nước tại các Công ty có vốn NN, năm 2015 Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam đã giảm vốn Nhà nước tại Công ty từ

2.110.000 cổ phần (55,52%) xuống 1.862.000 cổ phần (49%) và trở thành cổ đông không chi phối tại Công ty Cổ phần ViCem Bao bì Bim Sơn.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

❖ Ngành nghề kinh doanh:

- ✓ Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa chi tiết: Sản xuất, kinh doanh các loại bao bì từ nhựa và giấy;
- ✓ Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: kinh doanh các loại bao bì từ nhựa giấy;
- ✓ Xuất nhập khẩu bao bì các loại, thiết bị, vật tư và phụ tùng sản xuất bao bì.

❖ Địa bàn kinh doanh:

Sản phẩm vỏ bao của Công ty được tiêu thụ ở một số đơn vị khách hàng như: Công ty cổ phần xi măng ViCem Bim Sơn, Công ty cổ phần xi măng ViCem Hoàng Mai, Công ty cổ phần xi măng ViCem Bút Sơn, Công ty cổ phần xi măng Hướng Dương, Công ty TNHH xi măng Long Sơn và một số khách hàng khác. Đặc biệt thị trường lớn và ổn định là Công ty cổ phần xi măng ViCem Bim Sơn, Công ty TNHH xi măng Long Sơn với vị trí địa lý thuận lợi ngay liền kề, với tỷ trọng cung cấp cho 02 khách hàng này chiếm từ 70-75% tổng sản lượng tiêu thụ trong năm, với mẫu mã đẹp và chất lượng ổn định.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

❖ Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị công ty tuân theo mô hình quản trị của Công ty đại chúng niêm yết. Bao gồm: Đại hội đồng cổ đông; Ban kiểm soát; Hội đồng quản trị; Ban điều hành đứng đầu là Giám đốc và các Phó giám đốc.

❖ Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Hội đồng quản trị gồm: 5 thành viên
- Ban kiểm soát gồm: 3 thành viên
- Ban điều hành gồm: 2 thành viên

❖ Các công ty con, công ty liên kết: không có

5. Định hướng phát triển:

❖ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Ngoài những khách hàng chính là thành viên trong Tổng công ty xi măng Việt Nam như: Công ty cổ phần xi măng ViCem Bim Sơn, Công ty cổ phần xi măng ViCem Hoàng Mai, Công ty cổ phần xi măng Bút Sơn, Công ty tiếp tục tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ vỏ bao đối với những khách hàng ngoài tiềm năng, nhằm tăng tính chủ động trong SXKD.

Trong các năm tiếp theo, Công ty tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được phấn đấu hoàn thành kế hoạch đề ra, các chỉ tiêu chính như sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận và thu nhập của người lao động không ngừng tăng trưởng qua các năm.

❖ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Bên cạnh việc tiếp tục duy trì sản xuất vỏ bao xi măng truyền thống KPK, vỏ PK xuất khẩu (40kg) phục vụ cho nhu cầu khách hàng của Công ty, trong năm 2023 và các năm tiếp theo Công ty hướng phát triển thêm các sản phẩm mới như vỏ bao dán đáy PP, vỏ bao Jumbo, vỏ bao Silling, các loại vỏ bao nông sản PP, bao bì giấy Carton nhằm đa dạng hóa sản phẩm cung cấp ra thị trường.

Để đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty, nhân tố con người là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu. Vì vậy cần tiếp tục đổi mới phương thức đào tạo và đào tạo lại, bồi dưỡng

nhằm sớm có được một đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật đủ mạnh, năng động, sáng tạo, có bản lĩnh kinh doanh trong nền kinh tế thị trường, làm chủ công nghệ hiện đại, tiếp thu được công nghệ sản xuất tiên tiến; xây dựng được đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề nhằm không ngừng nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh để hội nhập với khu vực và thế giới.

❖ **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

Tham gia tích cực vào bảo vệ môi trường và đóng góp từ thiện cho xã hội.

6. Các rủi ro:

Các chính sách thay đổi của Nhà nước, sự biến động kinh tế trong nước và thế giới là những nguyên nhân tác động trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó sự biến động của giá dầu mỏ sẽ tác động đến giá đầu vào của nguyên vật liệu chính là hạt nhựa tạo sợi, hạt nhựa tráng màng ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

❖ **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:**

Năm 2022 với những khó khăn do khách quan mang lại như:

- Tình hình thế giới có nhiều biến động bất ổn về kinh tế và địa chính trị, đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng nghiêm trọng đến thế giới và trong nước gây ra nhiều khó khăn và thách thức đến kinh tế và xã hội, bên cạnh đó cuộc chiến Nga - Ukraine gây ảnh hưởng sâu sắc, toàn diện và tiêu cực, trước mắt và lâu dài tới kinh tế, thương mại, tài chính, chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu trên thế giới cũng như Việt Nam.

- Đối với Ngành sản xuất Bao bì xi măng nói chung và Công ty CP ViCem Bao bì Bìm Sơn nói riêng Thị trường vỏ bao cung vượt cầu có sự cạnh tranh quyết liệt về chất lượng và giá bán, tỷ trọng xi măng rời của các Công ty sản xuất xi măng tiếp tục có xu hướng tăng lên, dẫn đến nhu cầu vỏ bao truyền thống KPK của các công ty xi măng giảm.

- Bên cạnh áp lực dư cung, ngành sản xuất vỏ bao xi măng còn đối diện với áp lực tăng chi phí đầu vào như nhựa, giấy, mực, vận chuyển... đều tăng.

- Khách hàng chậm thanh toán dẫn đến tăng rủi ro tài chính, giảm hiệu quả sử dụng vốn lưu động và ảnh hưởng đến kết quả SXKD trong năm.

Tuy nhiên bên cạnh đó cũng có những yếu tố thuận lợi như:

- Trong năm 2022 thiết bị của Công ty đã được đầu tư sửa chữa đồng bộ, hoạt động ổn định, đạt năng suất.

- Chất lượng sản phẩm ổn định đáp ứng kịp thời theo yêu cầu của khách hàng và được khách hàng đánh giá sản phẩm tốt.

- Thị trường tiêu thụ trong Vicem vẫn là thị trường cốt lõi của Công ty, trong năm được sự hỗ trợ của Vicem và Công ty XM Bìm Sơn nên sản lượng tiêu thụ vẫn duy trì ổn định tạo công việc cho Công ty trong giai đoạn khó khăn.

- Công tác quản trị dần được nâng cao, thực hiện thống nhất trong toàn Công ty. Lực lượng lao động trẻ đã được đào tạo cơ bản.

Bên cạnh đó với sự quyết tâm nỗ lực của toàn thể CBCNV, sự điều hành linh hoạt và hiệu quả của HĐQT, Ban giám đốc điều hành với nhiều biện pháp đề ra trong năm 2022 như thực hành tiết kiệm chi phí ở mọi bộ phận, tiết kiệm định mức tiêu hao nguyên vật liệu, vật tư, phụ tùng, cân đối lại toàn bộ hàng tồn kho để dự trữ ở mức hợp lý nhất, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn lưu động.

Do vậy mặc dù trong năm 2022 gặp nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn đạt được một số chỉ tiêu chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

❖ **Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2022	TH 2021	TH 2022	So sánh (%)	
						KH 2022	TH 2021
1	Sản lượng SX	vỏ	50.000.000	49.700.173	48.604.232	97,20	97,79
2	Sản lượng TT	vỏ	50.000.000	49.146.446	48.641.157	97,28	98,97
3	Doanh thu thuần	tr.đ	269.891	264.008	263.638	97,68	99,85
4	Lợi nhuận tt	tr.đ	2.336	4.625	1.557	66,65	33,66

2. Tổ chức và nhân sự:

❖ **Danh sách ban điều hành:**

Ông: Trịnh Văn Diễn

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT Công ty
Giám đốc điều hành Công ty
- Giới tính: Nam
- Ngày/tháng/năm sinh: 07/04/1976
- Nơi sinh: Xã Hà Hải - Huyện Hà Trung - Tỉnh Thanh Hóa
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMTND số: 171624289, cấp ngày: 18/10/2010, tại: Công an tỉnh Thanh Hóa
- Quê quán: Xã Hà Hải - Huyện Hà Trung - Tỉnh Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 14, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa
- Số điện thoại: 0904.245.499
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- *Quá trình công tác:*
- ✓ Từ T4/2002+09/9/2002: Kỹ thuật viên Phòng kỹ thuật kế hoạch - Công ty xi măng Bỉm Sơn;
- ✓ Từ 10/9/2002+14/10/2003: Kỹ thuật viên Xưởng sửa chữa công trình - Công ty xi măng Bỉm Sơn;
- ✓ Từ 15/10/2003+11/7/2004: Kỹ thuật viên Phòng kỹ thuật kế hoạch - Công ty xi măng Bỉm Sơn;
- ✓ Từ 12/7/2004+31/12/2007: Kỹ thuật viên Phòng KHTH - Ban QLDA - Công ty xi măng Bỉm Sơn;
- ✓ Từ T01/2008+T02/2012: Phó quản đốc xưởng sửa chữa công trình - Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn;
- ✓ Từ T03/2012+T03/2013: Phụ trách xưởng sửa chữa công trình - Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn;
- ✓ Từ T04/2013+T03/2015: Quản đốc xưởng sửa chữa công trình - Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn;
- ✓ Từ T04/2015+T05/2017: Giám đốc Công ty cổ phần xi măng Miền Trung;
- ✓ Từ T06/2017+30/6/2020: Giám đốc ban QLDA - Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn;
- ✓ Từ 01/7/2020 đến nay: Ủy viên HĐQT; Giám đốc điều hành Công ty cổ phần ViCem Bao bì Bỉm Sơn.
- ✓ Từ ngày 02/12/2022: Phụ trách Hội đồng Quản trị

- Số cổ phiếu nắm giữ (ngày đăng ký cuối cùng 26/08/2022):
 - + Đại diện sở hữu vốn NN: 1.118.000 cổ phần, chiếm 29,42% vốn điều lệ (theo QĐ số 2231/QĐ-VICEM ngày 30/11/2022 quản lý thêm phần vốn của ViCem tại Công ty CP ViCem Bao bì Bim Sơn với giá trị 7.460.000.000 đồng, tương ứng với 746.000 CP).
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

Bà: Phạm Thị Thu Hương

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT

Kế toán trưởng Công ty

- Giới tính: Nữ
- Ngày/tháng/năm sinh: 10/9/1982
- Nơi sinh: Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá
- Quốc tịch: Việt Nam
- CCCD số: 038182002965, cấp ngày: 19/08/2016, tại: Cục cảnh sát
- Quê quán: Xã Hoằng Sơn - Huyện Hoằng Hóa - Tỉnh Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú: Tổ 8, Khu 4, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- Số điện thoại: 0982.363.949
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán; Kỹ sư kinh tế
- *Quá trình công tác:*
 - ✓ Từ T12/2005÷31/03/2016: Chuyên viên Phòng KT.TK.TC - Công ty cổ phần xi măng Bim Sơn.
 - ✓ Từ 01/4/2016÷31/03/2019: Phó phòng KT.TK.TC - Công ty cổ phần xi măng Bim Sơn.
 - ✓ Từ 01/4/2019÷30/6/2020: Chuyên viên Phòng KT.TK.TC - Công ty cổ phần xi măng Bim Sơn.
 - ✓ Từ 01/7/2020÷30/9/2020: Ủy viên HĐQT; Trưởng phòng KT.TK.TC - Công ty cổ phần ViCem Bao bì Bim Sơn.
 - ✓ Từ 01/10/2020 đến nay: Ủy viên HĐQT; Kế toán trưởng - Công ty cổ phần ViCem Bao bì Bim Sơn.
- ✓ Số cổ phiếu nắm giữ (ngày đăng ký cuối cùng 26/08/2022):
 - + Đại diện sở hữu vốn NN: 372.000 cổ phần, chiếm 9,79% vốn điều lệ.
 - + Cá nhân sở hữu: 200 cổ phần, chiếm 0,01% vốn điều lệ
- ✓ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

❖ **Những thay đổi trong ban điều hành: Không có**

❖ **Số lượng CBCNV và chính sách đối với người lao động:**

Tình hình lao động:

- Tổng số lao động của Công ty hiện nay là 200 người, bao gồm 69 nữ và 131 nam

- Cán bộ quản lý: 12 người

<i>Trình độ:</i>	+ Thạc sỹ	02 người
	+ Đại học	10 người

- Cán bộ làm công tác chuyên môn nghiệp vụ, phục vụ: 32 người

<i>Trình độ:</i>	+ Đại Học	25 người
	+ Cao đẳng, trung cấp	05 người
	+ Khác	02 người

- Lao động trực tiếp sản xuất: 156 người

Trình độ của công nhân kỹ thuật được thể hiện trong bảng sau:

Bậc thợ	1/5	2/5	3/5	4/5	5/5	Tổng số
Số người	14	18	41	44	39	156

Chính sách đối với người lao động:

- Cán bộ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ luôn được tạo điều kiện để tham gia các khóa đào tạo và bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành nhằm nâng cao trình độ quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật, trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng các yêu cầu của công việc.

- Công ty có các chính sách quan tâm, đãi ngộ thỏa đáng nhằm khuyến khích động viên người lao động như:

+ Hằng năm, người lao động được nghỉ phép theo tiêu chuẩn và được cộng thêm ngày nghỉ thâm niên theo quy định của Bộ luật Lao động, Công ty thanh toán 100% tiền lương làm căn cứ đóng Bảo hiểm xã hội cho người lao động trong những ngày nghỉ phép.

+ Tổ chức chăm sóc y tế chu đáo, đúng quy định cho CBCNV.

+ Chủ động và kịp thời các biện pháp trong phòng chống các dịch, bệnh truyền nhiễm, lây lan theo hướng dẫn của ngành y tế và địa phương.

+ Việc trích nộp Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thân thể cho người lao động luôn được Công ty thực hiện tốt theo quy định.

+ Công ty thực hiện chế độ làm việc theo luật lao động. Thực hiện việc trích bồi dưỡng các chế độ ăn ca, chống nóng, độc hại cho người lao động đầy đủ.

+ Trả lương sản phẩm đến từng công đoạn sản xuất của người lao động, từ đó khuyến khích được tinh thần và trách nhiệm của người lao động đối với chính sản phẩm mình làm ra. Giúp thu nhập và năng suất làm việc của người lao động tăng cao.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- ❖ Các khoản đầu tư lớn: không
- ❖ Các công ty con, công ty liên kết: không

4. Tình hình tài chính:

- ❖ Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	So sánh (%)
Tổng giá trị tài sản (đồng)	183.191.176.631	207.140.533.496	113,07
Doanh thu thuần (đồng)	264.008.334.883	263.638.400.628	99,85
Lợi nhuận từ hoạt động KD (đồng)	4.436.068.275	1.532.064.805	34,53
Lợi nhuận khác (đồng)	189.664.621	25.103.061	13,22
Lợi nhuận trước thuế (đồng)	4.625.732.896	1.557.167.866	33,66
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	3.755.997.333	1.090.193.306	29,02
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức năm trước (%)	8%	3%	37,5

❖ **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần): <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	2,07	1,80	
+ Hệ số thanh toán nhanh (lần): <i>(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn</i>	1,60	1,48	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản (%)	47,33	54,70	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	89,85	120,77	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho (lần): <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho b/q</i>	6,79	6,12	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản (lần)	1,44	1,27	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LN sau thuế/DT thuần (%)	1,42	0,41	
+ Hệ số LN sau thuế/Vốn CSH (%)	3,89	1,16	
+ Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản (%)	2,05	0,52	
+ Hệ số LN từ HĐKD/DT thuần (%)	1,68	0,58	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- + Tổng số đang lưu hành: 3.800.000 cổ phần.
- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.938.000 cổ phần
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 1.862.000 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông (theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 26/08/2022):

- + Cổ đông trong công ty (Cá nhân và tổ chức): 436.030 cổ phần (11,47%)
- + Cổ đông nhà nước (ViCem): 1.862.000 cổ phần (49%)
- + Cổ đông tổ chức: 24.180 cổ phần (0,63%)
 - ✓ Trong nước: 780 cổ phần (0,02%)
 - ✓ Nước ngoài: 23.400 cổ phần (0,61%)
- + Cổ đông cá nhân ngoài công ty: 1.477.790 cổ phần (38,88%)
 - ✓ Cá nhân trong nước: 1.438.630 cổ phần (37,85%)
 - ✓ Cá nhân nước ngoài: 39.160 cổ phần (1,03%)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

e) Các chứng khoán khác: không

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

❖ **Đánh giá tổng quan về hoạt động của Công ty:**

Năm 2022 trong bối cảnh Ngành xây dựng nói chung và ngành xi măng, bao bì xi măng nói riêng gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó tình trạng cung vượt cầu ngày càng gia tăng, sự cạnh tranh trên thị trường diễn ra quyết liệt hơn do có thêm một số Công ty sản xuất bao bì có công suất lớn đã làm giảm thị phần của Công ty tại một số khách hàng; Cơ cấu sản phẩm của các Công ty xi măng thay đổi, tăng tỷ trọng xuất xi măng rời, giảm xi măng vò bao truyền thống cũng đã làm cho nhu cầu vò bao tại một số khách hàng giảm đi; Một số khách hàng chính trong ViCem thanh toán công nợ chậm đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn lưu động trong năm.

Trong điều kiện khó khăn đó, Ban giám đốc Công ty đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ được giao để chỉ đạo, điều hành SXKD. Cố gắng, nỗ lực tối đa, chủ động khắc phục những khó khăn, tận dụng những thuận lợi, đồng thời đề ra những biện pháp thực hiện như: tiết kiệm chi phí, quản lý tốt định mức tiêu hao vật tư nhằm hạ giá thành sản phẩm, tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ vò bao nhằm tăng sản lượng vò bao tiêu thụ.

Bên cạnh đó được sự chỉ đạo tích cực của Hội đồng quản trị, trong năm 2022 Ban giám đốc công ty đã thực hiện tốt việc điều hành hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo thực hiện đúng các định hướng sản xuất kinh doanh mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đảm bảo điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty.

Kết quả đạt được: Sản lượng sản xuất đạt 48,604 triệu vò (đạt 97,20% so với kế hoạch năm và đạt 97,79% so với năm 2021); Sản lượng tiêu thụ đạt 48,641 triệu vò (bằng 97,28% so với kế hoạch năm và bằng 98,97% so với năm 2021); Doanh thu thuần đạt 263,638 tỷ đồng (bằng 97,68% so với kế hoạch năm và bằng 99,85% so với năm 2021); Lợi nhuận trước thuế đạt 1,557 tỷ đồng (bằng 66,65% so với kế hoạch năm và bằng 33,66% so với năm 2021) .

❖ **Những giải pháp Công ty đã thực hiện trong năm:**

- Đánh giá đúng các yếu tố khách quan, chủ quan đưa ra các giải pháp cụ thể nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Chất lượng và mẫu mã sản phẩm được Công ty chú trọng và từng bước nâng cao, từ đó đáp ứng được yêu cầu của khách hàng và được khách hàng đánh giá cao về chất lượng sản phẩm;

- Tập trung công tác thị trường để tăng sản lượng tiêu thụ, chú trọng công tác dịch vụ chăm sóc khách hàng;

- Nâng suất thiết bị sử dụng hiệu quả;

- Thực hiện tốt công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Cải tiến phương án trả lương và thù lao cho cán bộ quản lý và người lao động, trả lương gắn với năng suất và chất lượng sản phẩm;

- Sửa đổi bổ sung hoàn thiện các chế độ về khen thưởng, biểu dương đơn vị, cá nhân đạt thành tích tốt. Tăng cường pháp chế trong quản lý mọi mặt ở doanh nghiệp như: xây dựng nội quy lao động, quy chế về quản lý mua bán vật tư, quy chế đào tạo, quy chế tài chính;

- Nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật lao động, thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa doanh nghiệp;

- Tích cực chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, ăn ca, bồi dưỡng chống nóng độc hại, tăng cường chính sách đào tạo và đào tạo lại tay nghề chuyên môn cho người lao động.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Chỉ tiêu	01/01/2022	31/12/2022
I. Tài sản ngắn hạn	179.817.161.032	204.744.167.865
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	2.854.887.034	2.626.189.508
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.666.247.596	842.400.000
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	133.094.294.737	164.028.746.591
4. Hàng tồn kho	41.214.322.078	37.066.035.469
5. Tài sản ngắn hạn khác	987.409.587	240.796.297
II. Tài sản dài hạn	3.374.015.599	2.396.365.631
1. Tài sản cố định hữu hình	3.374.015.599	2.396.365.631
- Nguyên giá	106.030.027.326	106.180.027.326
- Giá trị hao mòn lũy kế	(102.656.011.727)	(103.783.661.695)
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		
Tổng cộng tài sản	183.191.176.631	207.140.533.496

b) Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu	01/01/2022	31/12/2022
I. Nợ ngắn hạn	86.698.946.519	113.314.107.411
1. Vay và nợ ngắn hạn	27.625.549.610	36.289.819.134
2. Phải trả người bán	48.586.672.235	66.657.210.070
3. Người mua trả tiền trước		
4. Thuế và các khoản phải nộp NN	339.530.255	439.669.330
5. Phải trả người lao động	7.661.444.210	7.180.715.968
6. Chi phí phải trả	1.291.593.257	574.246.846
7. Các khoản phải trả phải nộp khác	419.610.384	321.600.034
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	774.546.568	1.850.846.029
II. Nợ dài hạn	0	0
1. Vay và nợ dài hạn	0	0
2. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	0	0
Tổng cộng nợ phải trả	86.698.946.519	113.314.107.411

3) Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý: không có

4) Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Tiếp tục phát huy hết công suất máy móc thiết bị hiện có để đáp ứng đủ nhu cầu vỏ bao cho các khách hàng của Công ty. Đồng thời xác định chất lượng sản phẩm là yếu tố quyết định đến sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp, do vậy trong những năm tiếp theo Công ty tiếp tục chú trọng đến công tác quản lý chất lượng, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất để giảm tỷ lệ phế phẩm. Áp dụng triệt để và có hiệu lực Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế ISO 9001:2015 để chất lượng sản phẩm của Công ty ngày một nâng cao, tạo được uy tín và thỏa mãn nhu cầu của khách hàng.

Bên cạnh đó Công ty sẽ nghiên cứu thị trường và triển khai những sản phẩm mới như vỏ PK xuất khẩu (40kg), vỏ bao Jumbo, Silling và các loại vỏ bao nông sản PP, bao bì giấy Carton nhằm

đa dạng hóa sản phẩm cung cấp ra thị trường, phát triển và mở rộng đa ngành nghề phù hợp và từng bước chủ động hội nhập với nền kinh tế toàn cầu.

5) Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2022 đứng trước những khó khăn và thuận lợi trong công tác sản xuất kinh doanh như:

Khó khăn:

- Tình trạng cung vượt cầu ngày càng gia tăng, sự cạnh tranh trên thị trường diễn ra quyết liệt hơn do có thêm một số Công ty sản xuất bao bì có công suất lớn đã làm giảm thị phần của Công ty tại một số khách hàng;

- Cơ cấu sản phẩm của các Công ty xi măng thay đổi, tăng tỷ trọng xuất xi măng rời, giảm xi măng vữa bao truyền thống cũng đã làm cho nhu cầu vữa bao tại một số khách hàng giảm đi;

- Khách hàng kéo dài thời gian thanh toán công nợ dẫn đến việc huy động vốn cho sản xuất kinh doanh chính gặp khó khăn, hiệu quả sử dụng vốn bị ảnh hưởng;

- Từ thời điểm cuối quý III năm 2022, hạn mức tín dụng cho vay của Ngân hàng siết chặt và lãi suất vay tăng đã tác động và gây ra nhiều khó khăn cho dòng tiền và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Thuận lợi:

- Hệ thống thiết bị sản xuất đồng bộ, hoạt động ổn định;

- Đội ngũ kỹ thuật của Công ty có trình độ, lực lượng lao động trẻ đã được đào tạo cơ bản;

- Chất lượng vữa bao của Công ty được khách hàng đánh giá luôn ổn định trong nhiều năm qua là cơ sở duy trì ổn định các thị trường đang cung cấp và phát triển thị trường mới.

Kết quả đạt được: Sản lượng sản xuất đạt 48,604 triệu vữa (đạt 97,20% so với kế hoạch năm và đạt 97,79% so với năm 2021); Sản lượng tiêu thụ đạt 48,641 triệu vữa (bằng 97,28% so với kế hoạch năm và bằng 98,97% so với năm 2021); Doanh thu thuần đạt 263,638 tỷ đồng (bằng 97,68% so với kế hoạch năm và bằng 99,85% so với năm 2021); Lợi nhuận trước thuế đạt 1,557 tỷ đồng (bằng 66,65% so với kế hoạch năm và bằng 33,66% so với năm 2021).

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty:

Trong năm 2022 Ban giám đốc điều hành đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại điều lệ Công ty, thường xuyên bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị để có biện pháp điều hành. Chủ động tích cực, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, có các giải pháp để tổ chức thực hiện tốt nhất nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2022.

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

Trên cơ sở dự báo môi trường kinh doanh, đánh giá các cơ hội và thách thức đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo một số nội dung chính trong năm 2023 như sau:

+ Sản xuất, tiêu thụ: 48 triệu vữa bao;

+ Doanh thu: 260,755 tỷ đồng;

+ Lợi nhuận trước thuế: 1,526 tỷ đồng;

+ Nộp ngân sách đúng theo qui định của Nhà nước.

+ Dự kiến trả cổ tức cho cổ đông: 0-2%

- Tổ chức quản lý sản xuất hiệu quả, tránh lãng phí, giảm tỷ lệ phế phẩm, giảm tiêu hao vật tư, sử dụng lao động hợp lý để giảm giá thành sản xuất;
- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng của sản phẩm, để hạ giá thành sản xuất, nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm;
- Huy động hệ thống thiết bị hợp lý, nâng cao chất lượng sửa chữa bảo dưỡng thiết bị để khai thác thiết bị đạt hiệu quả cao nhất;
- Tiếp tục thực hiện công tác khảo sát, đánh giá phân tích toàn diện về nhu cầu khách hàng để có các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất, định hướng chiến lược phát triển sản phẩm mới và các mặt hàng truyền thống của Công ty;
- Giữ vững số lượng và tăng thị phần tại các khách hàng truyền thống, đặc biệt là các khách hàng lớn như Xi măng Vicem Bim sơn, Xi măng Long Sơn;
- Ký kết hợp đồng thực hiện năm 2023 với các Công ty XM truyền thống của Công ty;
- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp tài chính trong vận hành dòng tiền, tồn kho và dư nợ. Cơ cấu các khoản vay để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển trong năm 2023;
- Quản lý, kiểm soát chặt chẽ vật tư đầu vào, việc thực hiện các định mức tiêu hao, định mức kinh tế kỹ thuật trong sản xuất;
- Quản lý chặt chẽ chi phí giá thành, giảm giá vốn hàng bán, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Cân đối thanh toán cho các nhà cung cấp, sử dụng đòn bẩy tài chính một cách linh hoạt tạo hiệu quả trong kinh doanh;
- Sắp xếp, bố trí nhân lực ở các đơn vị cho phù hợp với phương án sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023;
- Tổ chức các khóa đào tạo nâng cao tay nghề và cải tiến phương pháp thi nâng bậc cho CBCNV trong Công ty để nâng cao trình độ năng lực.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
01	Nguyễn Văn Chảng	CT HĐQT	746.000	19,63	Không điều hành
	- Từ ngày 01/01-02/12/2022	-	0	0,00	-
02	Trịnh Văn Diễm	UV HĐQT	372.000	9,79	Giám đốc Công ty
	- Từ ngày 01/01-02/12/2022	PT.HĐQT	1.118.000	29,42	Giám đốc Công ty
	- Từ ngày 02/12-31/12/2022				
03	Nguyễn Minh Đức	UV HĐQT	372.000	9,79	Không điều hành
04	Phạm Thị Thu Hương	UV HĐQT	372.200	9,79	Kế toán Trưởng
05	Mai Viết Dụng	UV HĐQT	38.000	1,00	Không điều hành

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty cổ phần Bao bì Bim Sơn không thành lập các tiểu ban trong HĐQT như điều lệ mẫu quy định, nhưng giúp việc cho HĐQT ngoài Ban giám đốc điều hành còn có các phòng Ban chức năng, ngoài ra Công ty còn có một hệ thống Hội đồng cơ sở được thành lập theo luật ngay từ khi Công ty thành lập, có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT, Ban giám đốc điều hành và được kiện toàn hàng năm như: Hội đồng xét nâng lương, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng sáng kiến, Hội đồng bảo hộ lao động, Ban quản lý hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015. Trong các Hội đồng này đều có sự tham gia của các thành viên HĐQT và các Hội đồng này có chức năng như các tiểu ban giúp việc cho HĐQT.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Trong năm Hội Đồng Quản Trị đã tổ chức họp thường kỳ hàng quý để phân tích đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty. Đề ra mục tiêu chiến lược phát triển ngắn hạn, trung và dài hạn. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công của từng thành viên trong Hội đồng quản trị

Xây dựng mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở thực hiện đầy đủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm. Chỉ đạo Ban giám đốc điều hành, các phòng ban chức năng tổ chức sản xuất kinh doanh theo đúng pháp luật, bảo toàn vốn và sinh lời, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, quyền lợi của cổ đông, đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập của người LĐ.

Quyết định những vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. Tóm lại HĐQT đã phát huy được vai trò trách nhiệm của mình trong công tác quản lý, điều hành Công ty, thực hiện đúng điều lệ và pháp luật của Nhà nước.

d) Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: không có

e) Danh sách các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

STT	Họ và tên	Chức danh	Bằng cấp, chứng chỉ
01	Nguyễn Văn Chảng	CT.HĐQT	Thạc sỹ quản lý kinh tế
02	Trịnh Văn Diễn	UV HĐQT, Giám đốc ĐH	Đào tạo nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp
03	Nguyễn Minh Đức	UV HĐQT, KTT	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
04	Mai Viết Dụng	UV HĐQT	Thạc sỹ quản trị kinh doanh

2. Ban kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
01	Lê Thị Hương	Trưởng BKS	-	-	
02	Trịnh Thị Hiền	UV BKS	1.000	0,026	
03	Đỗ Trọng Tân	UV BKS	200.000	5,260	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Thực hiện chức năng của Ban kiểm soát quy định tại điều lệ công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn, trong năm 2022 vừa qua Ban kiểm soát đã theo dõi, xem xét toàn diện hoạt động của Công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn, cũng như đã làm việc trực tiếp với Hội đồng quản trị, Ban giám

đốc điều hành và các bộ phận chức năng để nắm rõ hơn và đánh giá tổng thể tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2022.

Thành viên Ban kiểm soát đã tham dự các phiên họp của HĐQT liên quan đến chiến lược phát triển và hoạt động kinh doanh của Công ty, theo sát tình hình hoạt động, định hướng phát triển của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022.

Kiểm tra định kỳ các hoạt động có liên quan đến công tác thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quyết định HĐQT.

Thu nhận, trao đổi các thông tin với cổ đông và đề xuất các giải pháp theo yêu cầu của cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

□ Thành viên HĐQT: 05 thành viên (đơn vị tính: đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Năm 2021	Năm 2022
01	Nguyễn Văn Chảng	CT HĐQT	72.000.000	62.400.000
02	Trịnh Văn Diễn	PT.HĐQT, GĐĐH	479.792.054	543.486.569
03	Nguyễn Minh Đức	UV HĐQT	48.000.000	48.000.000
04	Phạm Thị Thu Hương	UV HĐQT, KTT	371.863.951	419.584.819
05	Mai Viết Dụng	UV HĐQT	383.152.776	356.061.893

□ Thành viên ban kiểm soát: 03 thành viên (đơn vị tính: đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Năm 2021	Năm 2022
01	Lê Thị Hương	Trưởng BKS	170.239.763	48.000.000
02	Trịnh Thị Hiền	UV BKS	36.000.000	36.000.000
03	Đỗ Trọng Tân	UV BKS	246.942.066	258.844.622

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Trong năm 2022, Ông: Mai Viết Dụng - UV.HĐQT Công ty đã thực hiện giao dịch bán 10.000 CP BPC.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Trong năm 2022, Công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn đã thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị Công ty, thực hiện báo cáo kịp thời cũng như công bố thông tin định kỳ về tình hình quản trị công ty hàng quý, bán niên, năm đến cơ quan quản lý và nhà đầu tư một cách kịp thời, đầy đủ.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần ViCem Bao bì Bim Sơn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Theo nghị quyết số 295/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Hội đồng quản trị Công ty đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt để kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 01/01/2022 đến 31/12/2022.

Các báo cáo tài chính năm 2022 bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bảng thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Kiểm toán An Việt kiểm toán và đã được gửi đến UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội và được công bố trên hệ thống IDS của UBCKNN, hệ thống CIMS của Sở GDCK Hà Nội, trên website của công ty <http://baobibimson.vn>

Bim Sơn, ngày 15 tháng 3 năm 2023

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Trịnh Văn Diễn